

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 23 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn T, Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1984, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp Quảng P, xã Tân Hưng T, huyện Phú T, tỉnh CM; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1959, con bà: Phạm Thị B, sinh năm 1960 (cả 2 còn sống); Anh chị em ruột: 06 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm: 1991, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần - Ngày 16/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/6/2024, bị cáo bị tạm giữ ngày 26/6/2024 đến ngày 02/7/2024 chuyển tạm giam ngày 02/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2024, Công an huyện Phú Tân phát hiện Huỳnh Văn T đang điều khiển xe mô tô hiệu HONDA biển số đăng ký 69P1- 4378 trên đoạn lộ thuộc ấp Đầu Sấu, xã Tân Hải, huyện Phú Tân nên tiến hành dừng xe kiểm tra trên người đang cất giấu 01 bịch (bọc) ni lông màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành tạm giữ.

Qua làm việc T thừa nhận bịch (bọc) ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ là chất ma túy mua của một người tên Đ vào sáng ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại nhà của T ở ấp Quảng Phú, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhằm mục đích sử dụng.

Tại kết luận giám định số 355 ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận tinh thể màu trắng trong bịch (bọc) ni lông màu trắng là ma túy có khối lượng là 0,4431gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 05/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn T theo Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 05/9/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 355/KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có: 0,2908 gam tinh thể màu trắng; phong bì hình chữ nhật; bịch (bọc) ni lông màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân bảo quản theo quy định.

Đối với xe mô tô hiệu HONDA biển số đăng ký 69P1-4378 là tài sản hợp pháp của Huỳnh Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra công an đã giao trả tài sản cho anh N xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người tên Đ hiện không xác định được lý lịch, nhân thân, địa chỉ nên tách ra giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không oan, không sai nên thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình lo cho cha mẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở

xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận: Vào ngày 25 tháng 6 năm 2024 Huỳnh Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4431 gam nhằm mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với kết luận giám định và cùng nhiều tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bên cạnh đó, số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ nhiều 0,4431 gam, loại Methamphetamine. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử còn xem xét tình tiết gia đình bị cáo có bà nội là Tô Thị Kê là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Trong thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện do bị bệnh được gia

đình bảo lãnh về nhà để điều trị. Quá trình bị cáo được trở về hòa nhập cộng đồng để trị bệnh, bị cáo lại không kìm chế được những ham muốn của bản thân để trở thành người công dân tốt có ít cho gia đình và xã hội. Bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bản thân bị cáo không biết sửa chữa và xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 16/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 355/KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có: 0,2908 gam tinh thể màu trắng; phong bì hình chữ nhật. Bịch (bọc) ni lông màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng.

[8] Đối với xe mô tô hiệu HONDA biển số đăng ký 69P1-4378 là tài sản của Huỳnh Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra công an đã giao trả tài sản cho anh Nhỏ xong nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người tên Đ hiện không xác định được lý lịch, nhân thân, địa chỉ nên tách ra giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

[10] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T **01 (một) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2024 bị cáo bị bắt phạm tội quả tang.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 355/KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có: 0,2908 gam tinh thể màu trắng; Phong bì hình chữ nhật; Bịch (bọc) ni lông màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/9/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phú Tân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung